
CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ CHĂM SÓC XE



CÔNG TY CỔ PHẦN TOYOTA BÌNH DƯƠNG (TBD)

**Địa chỉ: Lô C13A - Đường Hùng Vương – Phường Hòa
Phú – TP.Thủ Dầu Một – Tỉnh Bình Dương**

Điện thoại: (0274)380.1111 – Hotline: 1900 633 697

Website: www.binhduong.toyota.com.vn

Fanpage: www.facebook.com/binhduongtoyota

MỤC ĐÍCH

KHÓA HỌC HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ CHĂM SÓC XE

Giúp Khách hàng hiểu rõ, tự chăm sóc và sử dụng xe tốt nhất. sử dụng xe một cách an toàn, bền bỉ, và tránh được những hỏng hóc hoặc tai nạn không đáng có.



NỘI DUNG

- 1 **Túi khí và an toàn bị động**
- 2 **Những hư hỏng khi đi đường ngập nước**
- 3 **Cháy nổ và cách phòng tránh**
- 4 **Các vấn đề về phụ kiện**
- 5 **Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe**
- 6 **Xử trí tình huống khẩn cấp**
- 7 **Các công nghệ an toàn chủ động**
- 8 **Thông tin lái xe an toàn & bảo dưỡng định kỳ**



1.

Túi khí và an toàn bị động

Phần 1: Túi khí và an toàn bị động

1.1 Các thiết bị an toàn bị động chính



A. Bộ căng đai Khẩn cấp



B. Túi khí

Phần 1: Túi khí và an toàn bị động

A. Bộ căng đai khẩn cấp

1. Dây đai an toàn 3 điểm, khóa đai khẩn cấp:

Điều kiện bình thường



Điều kiện phanh gấp

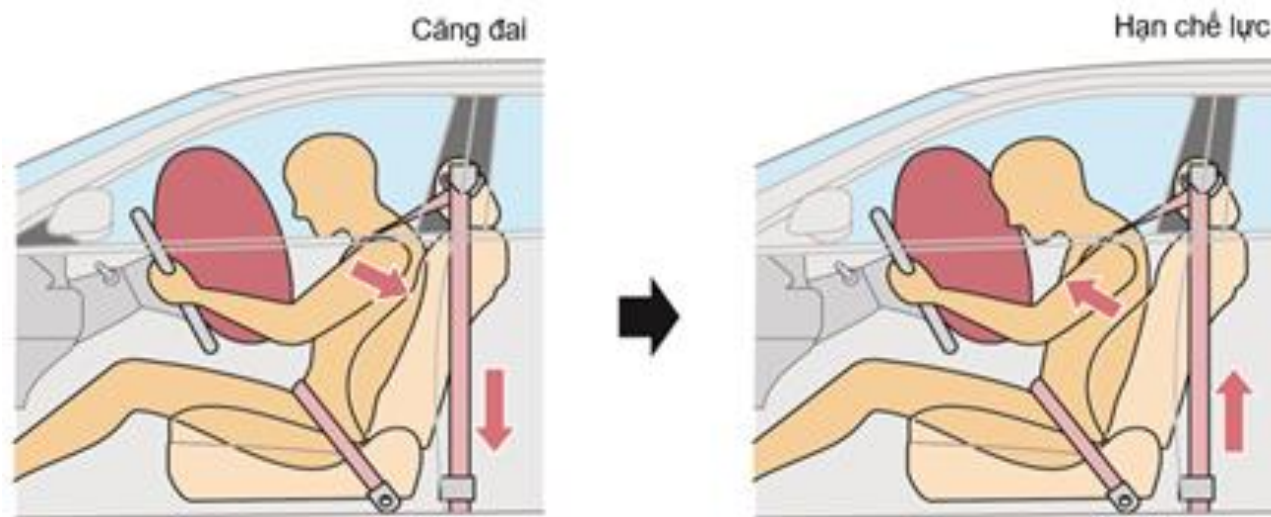


- **Tính năng:** Ở điều kiện bình thường, dây đai an toàn có khả năng **co giãn để giúp hành khách thoải mái cử động**. Trong tình huống khẩn cấp, dây đai an toàn sẽ tự động khóa lại để ngăn hành khách không bị va chạm về phía trước
- **Ưu điểm – lợi ích:** giúp giảm thiểu chấn thương khi có tai nạn xảy ra, mang lại sự an tâm cho hành khách trên xe

Phần 1: Túi khí và an toàn bị động

A. Bộ căng đai khẩn cấp

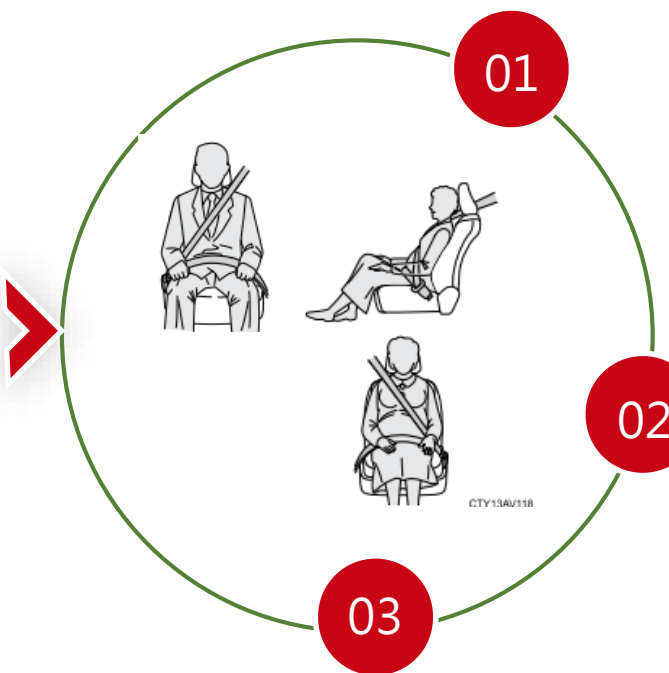
2. Bộ căng đai và hạn chế lực:



- **Tính năng:** Khi va chạm xảy ra, bộ căng đai và hạn chế lực sẽ tự động siết đai an toàn lại, sau đó tự động nới ra một chút để hạn chế chấn thương cho hành khách khi va chạm với túi khí.
- **Ưu điểm – lợi ích:** giúp giảm thiểu chấn thương khi có va chạm xảy ra, mang lại sự an tâm cho hành khách trên xe

Phần 1: Túi khí và an toàn bị động

Cách thắt dây đai an toàn



Cách thắt dây đai an toàn cho người lớn

- Kéo đai vai ra sao cho nó vòng qua vai, nhưng không được để đai thít vào cổ hoặc tuột ra khỏi vai.
- Đặt đai hông ở càng thấp dưới hông càng tốt.
- Điều chỉnh vị trí của lưng ghế. Ngồi thẳng và tựa sát vào lưng ghế.
- Không để đai an toàn bị xoắn

02 Phụ nữ có thai

Cũng như những người dùng khác, phụ nữ có thai cũng nên đặt đai hông ở càng thấp dưới hông càng tốt. Kéo đai vai ra hết cỡ, vòng đai qua vai và đặt đai chéo trước ngực, tránh để đai đè lên phần bụng.

Trẻ em

Sử dụng ghế cho trẻ em (tham khảo thêm cách sử dụng ghế trẻ em và cách đi xe khi có trẻ em đi cùng)

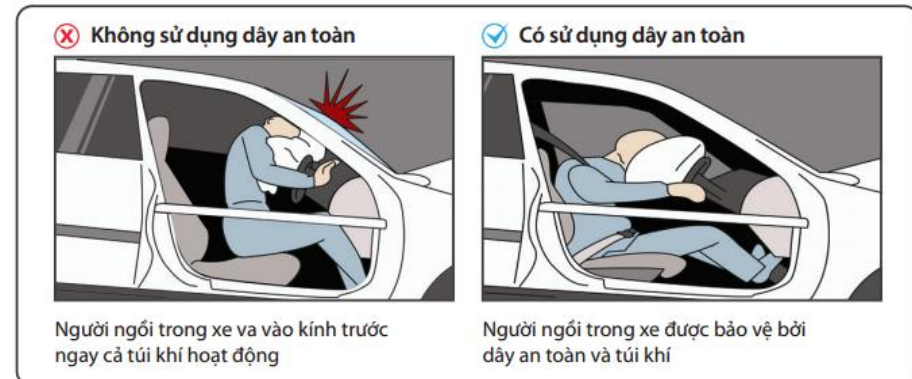
Phần 1: Túi khí và an toàn bị động

B. Túi khí:

1. Chức năng:

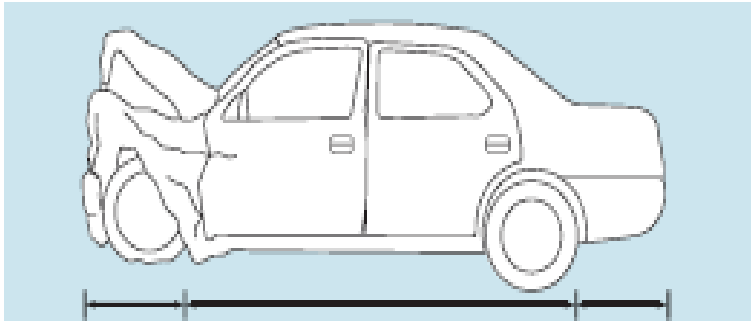
- 1 Là thiết bị an toàn bổ trợ cho dây an toàn
- 2 Túi khí sẽ bung ra khi có tai nạn xảy ra để bảo vệ phần đầu và ngực của người lái/ hành khách
- 3 Người lái sẽ cảm thấy an tâm hơn khi lái xe, nhất là khi đi trên đường cao tốc
- 4 Không được thiết kế để hoạt động **trong mọi trường hợp**

➤ **Lưu ý:** Nếu không sử dụng dây an toàn, người ngồi trong xe vẫn sẽ gặp nguy hiểm ngay cả với xe có trang bị túi khí khi xe va chạm



Phần 1: Túi khí và an toàn bị động

2. Điều kiện hoạt động của túi khí và dây đai an toàn:

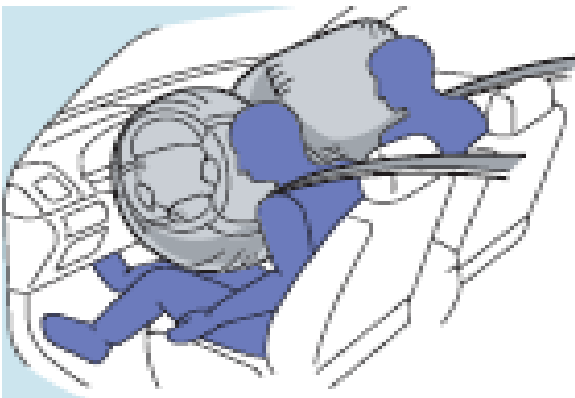


Vùng va
chạm

Vùng bảo vệ người
ngồi
trong xe

Vùng va
chạm

Thân xe có cấu trúc hấp thụ và phân tán xung lực va chạm để đảm bảo khoang hành khách bị ảnh hưởng đến mức ít nhất có thể



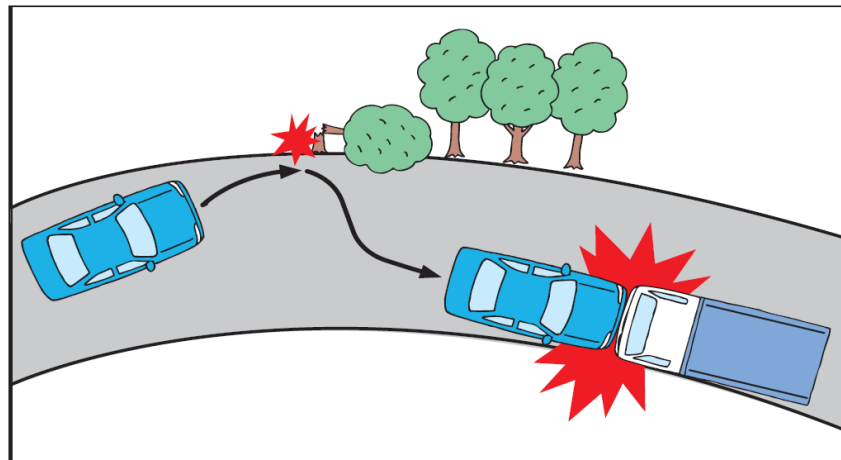
Bộ căng đai khẩn cấp và túi khí chỉ hoạt động khi tính mạng của hành khách bị đe dọa

Phần 1: Túi khí và an toàn bị động

2. Điều kiện hoạt động của túi khí và dây đai an toàn:

➤ **Hệ thống túi khí và bộ căng đai khẩn cấp chỉ hoạt động MỘT lần.**

Nếu túi khí và căng đai khẩn cấp hoạt động khi có va chạm không lớn, chúng sẽ không thể bảo vệ người trong xe khi gặp phải va chạm mạnh liên sau đó.



Phần 1: Túi khí và an toàn bị động

2. Điều kiện hoạt động của túi khí và dây đai an toàn:

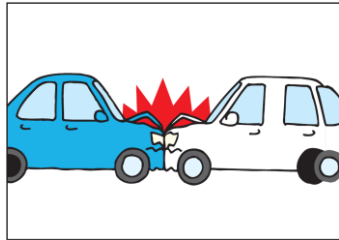
Điều kiện hoạt động túi khí phía trước



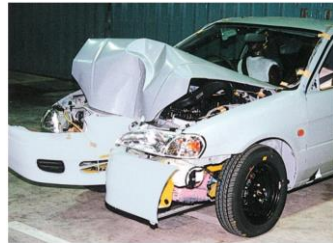
Nếu cường độ va chạm vượt giới hạn thiết kế tương đương với 1 cú đâm thẳng ở tốc độ 20~30 km/h vào bức tường bê tông cứng không bị xô dịch.

Phần 1: Túi khí và an toàn bị động

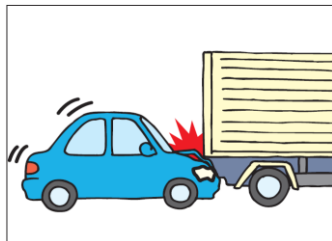
3. Một số tình huống túi khí không hoạt động:



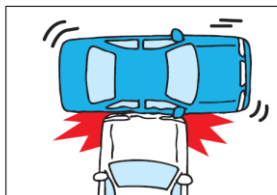
Khi xe đang đứng yên, túi khí của xe có thể không hoạt động khi va chạm từ phía trước với xe có trọng lượng tương đương đang di chuyển ở tốc độ 40-50 km/h.



Trường hợp xe đang di chuyển ở tốc độ 30-35 km/h túi khí có thể không hoạt động khi va chạm với cây nhỏ hoặc vật có thể di chuyển.



Túi khí có thể không hoạt động trong trường hợp xe va chạm với lực hướng xuống phía dưới như trong va chạm với gầm xe tải.



Va chạm từ phía sau

Va chạm bên

Xe bị lật/ lật ngược

Túi khí phía trước không hoạt động trong các trường hợp dưới đây, nếu nó hoạt động trong những trường hợp như vậy, hiệu quả bảo vệ của túi khí không được thể hiện.

Phần 1: Túi khí và an toàn bị động



Quý KH mở Zalo quét mã để xem video



2.

**Những hư hỏng khi
đi đường ngập nước**

Phần 2: Những hư hỏng khi đi đường ngập nước

A

Những hư hỏng khi đi đường ngập nước

B

Thủy kích và cách phòng tránh

- i. Thế nào là Thủy kích**
- ii. Các nguyên nhân dẫn đến Thủy kích**
- iii. Những hư hỏng do Thủy kích gây ra**
- iv. Cách phòng tránh Thủy kích**
- v. Các dấu hiệu xe bị Thủy kích**
- vi. Cách xử lý khi xe bị Thủy kích**

Phần 2: Những hư hỏng khi đi đường ngập nước

A. Những hư hỏng khi đi đường ngập nước :

Khi xe hoạt động trên đường ngập nước, có thể dẫn đến các hư hỏng nghiêm trọng, Ví dụ:

1



Thước lái kêu

2



**Kêu càng
cắt ly hợp**

3



**Hỏng các
thiết bị điện**

4



**Thủy kích:
cong/gãy tay
biên, vỡ ốc
máy....**

Phần 2: Những hư hỏng khi đi đường ngập nước

1. Thước lái kêu

Nước gây rỉ đầu trục vít → Làm hỏng phốt
→ Nước lọt vào thước lái → Rỉ thanh răng, biến
chất mỡ bôi trơn → Kêu khi đánh lái

2. Kêu càng cắt ly hợp

Nước làm biến chất mỡ bôi trơn tại các
vị trí làm việc của càng cắt
→ Kêu càng cắt khi làm việc

3. Hỏng các thiết bị điện

4. Thủy kích

Lọt nước gây rỉ / chạm chập các mạch
điện → Làm hỏng thiết bị

Cong/gãy tay biên, vỡ lốc máy....

Phần 2: Những hư hỏng khi đi đường ngập nước

1. Thước lái kêu



Nước gây rỉ đầu trục vít



Nước lọt làm rỉ thanh răng

2. Kêu càng cắt ly hợp



Mỡ càng cắt bị biến chất



Đầu chốt tì bị Qmòn do mỡ bôi trơn bị biến chất

3. Hỏng các thiết bị điện



Nước gây rỉ các chân giắc



Nước gây rỉ làm hỏng bản mạch

B. Thủy kích và cách phòng tránh:

i. Nguyên lý của Thủy kích



Phần 2: Những hư hỏng khi đi đường ngập nước

ii. Nguyên nhân dẫn đến thủy kích:



Rửa khoang động cơ



Chạy xe trên đường
ngập nước



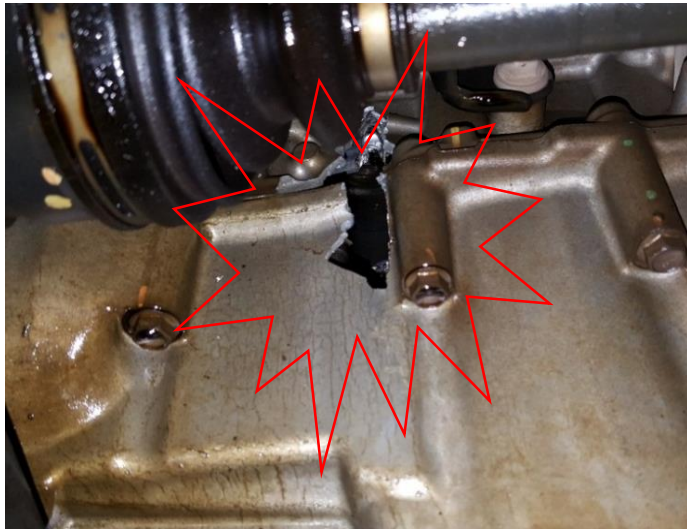
Bị xe ngược chiều
tạt

Phần 2: Những hư hỏng khi đi đường ngập nước

iii. Những hư hỏng do Thủy kích gây ra:

Những hư hỏng do thủy kích gây ra đối với xe thường là rất nghiêm trọng

Một số hình ảnh hư hỏng do thủy kích gây ra:



Lốc máy bị vỡ



Tay biên bị cong và gãy

Phần 2: Những hư hỏng khi đi đường ngập nước

iv. Cách phòng tránh thủy kích:

- Đặc biệt cẩn thận khi rửa khoang động cơ, nên vệ sinh khoang động cơ bằng giẻ ẩm.
- Tránh đi vào đường bị ngập nước.
- Tránh để xe đi ngược chiều tạt nước vào đầu xe.

v. Các dấu hiệu xe bị Thủy kích:

- Xe chết máy đột ngột khi đi qua đường ngập nước.

- Xe có cảm giác bị rung giật sau khi đi trong điều kiện đường có nhiều nước.

Chú ý: Có thể có những trường hợp đã bị thủy kích nhẹ, mặc dù đã có tay biên bị cong, tuy nhiên rất khó phát hiện ra tình trạng bất thường của động cơ.

Sau khi chạy xe qua khu vực đường ngập nước, nếu kiểm tra thấy lọc gió bị ẩm ướt thì có thể xe của bạn đã bị nước vào buồng đốt, nên mang xe đến trạm ủy quyền của Toyota để được kiểm tra.

vi. Xử lý khi xe bị Thủy kích

- Nếu bị chết máy đột ngột khi đi qua đường ngập nước thì phải tắt khóa điện, rút chìa khóa, tuyệt đối không được khởi động lại.
- Lập tức gọi cứu hộ đưa xe vào trạm dịch vụ ủy quyền để kiểm tra xử lý



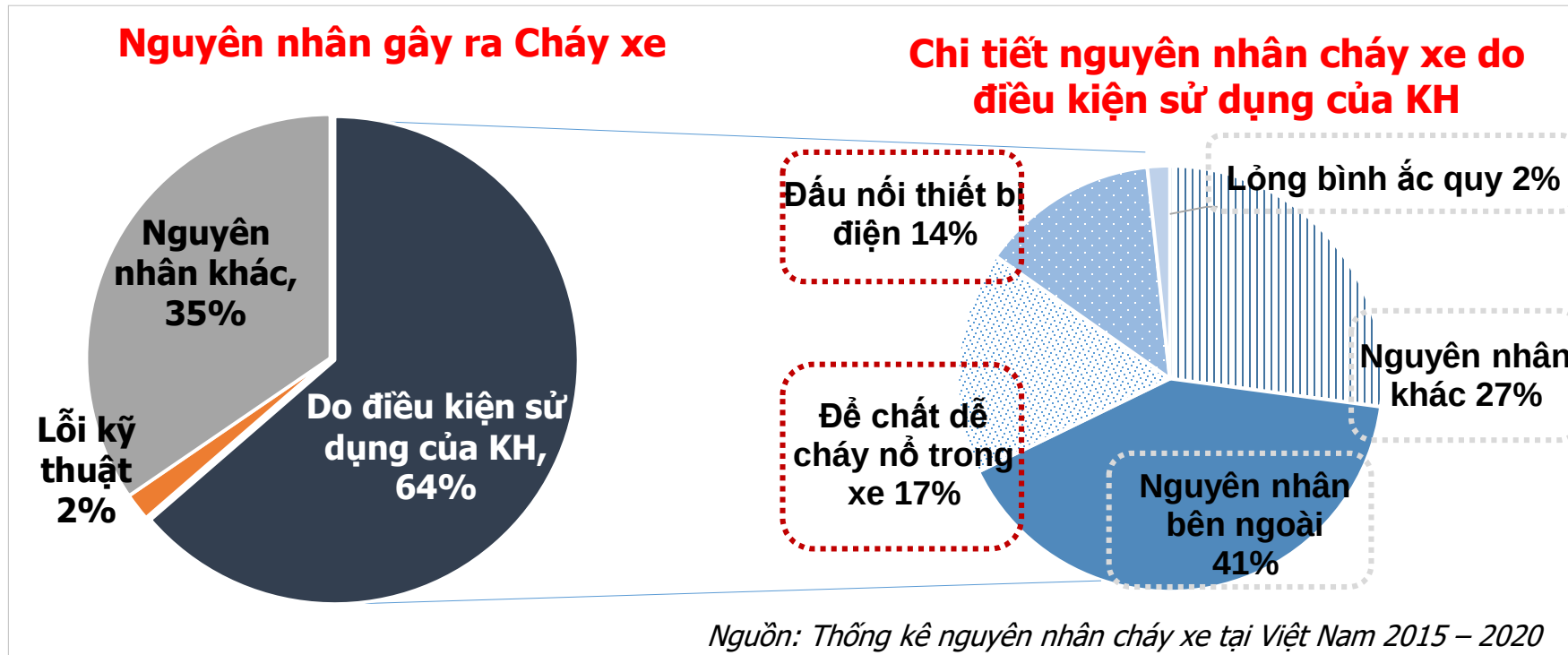


3.

Cháy xe và cách phòng tránh

Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

i. Nguyên nhân cháy xe:



Các nguyên nhân cháy xe có thể xảy ra:

- ① **Yếu tố bên ngoài** (rơm rạ, vật liệu dễ cháy bám vào ống xả ...)
- ② **Chất dễ cháy nổ trong xe** (bật lửa, nước rửa tay...) có xu hướng tăng
- ③ **Đầu nối các thiết bị điện trên xe**

=> Yếu tố bên ngoài chiếm phần lớn nguyên nhân cháy xe

Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

1. Rơm rạ, giẻ... tiếp xúc với hệ thống xả

Nguyên lý chung

- Khi xe vận hành, nhiệt độ ở hệ thống ống xả có thể lên tới **>400 °C**, tại các vị trí:
 - Bộ trung hòa khí xả
 - Vùng cổ góp xả
- Một số điều kiện vận hành xe tạo ra nhiệt độ cao ở ống xả:
 - **Xe chạy tải cao** (bướm ga mở lớn)
 - **Xe chạy chậm**
 - **Xe đỗ tại chỗ**



Khi rơm rạ, giẻ... tiếp xúc với hệ thống ống xả, khả năng bắt cháy là rất cao!

Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

1. Rơm rạ, giẻ... tiếp xúc với hệ thống xả

Thực tế



Rơm rạ bắt cháy khi tiếp xúc
với hệ thống ống xả



Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

2. Rò rỉ nhiên liệu do đấu nối hệ thống nhiên liệu không đúng kỹ thuật:

- ❑ Các mối nối của đường ống nhiên liệu bị lỏng, hở (do việc đấu nối/rút xăng từ khoang động cơ) → Khi động cơ làm việc, nhiên liệu rò rỉ chảy xuống ống xả nóng gây bắt cháy

Cháy xe do rò rỉ xăng khoang động cơ



Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

3. Cháy bắt nguồn từ hệ thống điện:

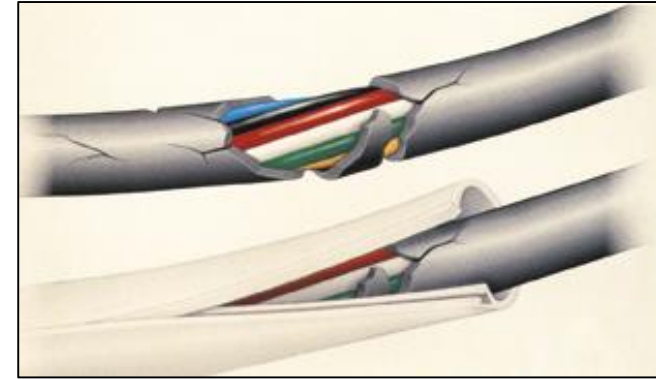
- ☐ Do chạm chập điện giữa dây dương với dây mát hay với thân xe (do chuột cắn, do đấu nối sai quy cách...).
- ☐ Do đấu nối thêm các thiết bị điện bên ngoài có công suất quá lớn, vượt quá khả năng chịu đựng của dây dẫn.



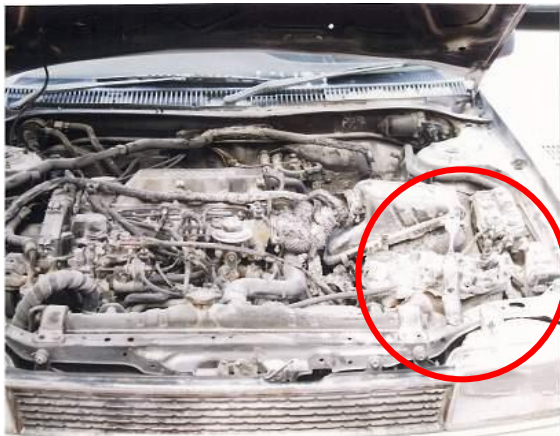
Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

3. Cháy bắt nguồn từ hệ thống điện:

- ❑ Cách điện kém: do đấu nối sai quy cách (do không bọc đủ bằng dính cách điện..), do ăn mòn..
- ❑ Do tháo lắp không đảm bảo kỹ thuật: xiết ốc không đủ lực, lắp lỏng giắc đấu nối...



Thiếu ốc kẹp định vị ắc quy, kẹp chạm vào cực dương ắc quy (B+) gây ngắn mạch.

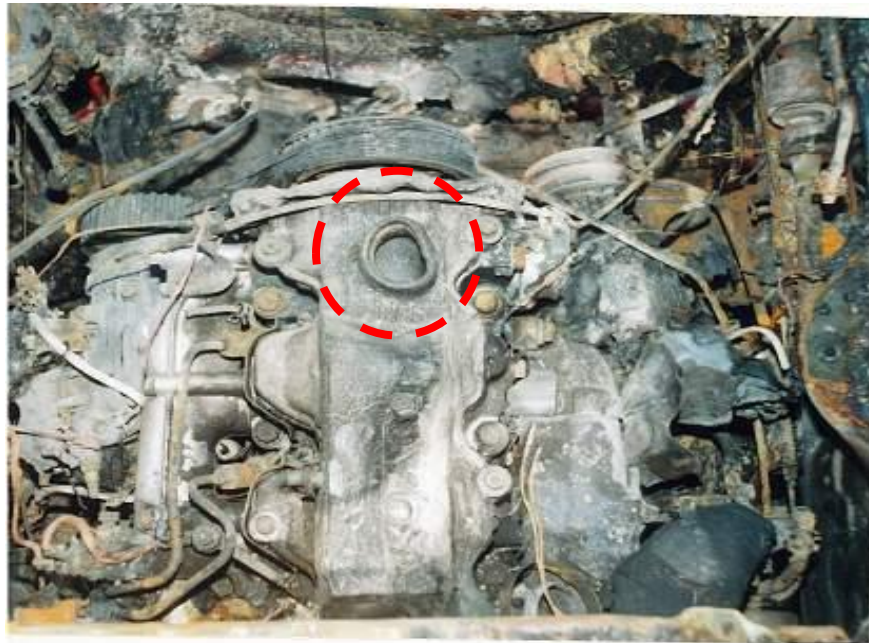


Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

4. Cháy do rò rỉ các loại dầu:

- ☐ Dầu động cơ xì ra ngoài do lọc dầu lắp đặt không đúng kỹ thuật.
- ☐ Dầu động cơ xì ra ngoài do quên / không vặn chặt nắp lỗ tra dầu động cơ.
- ☐ Rò rỉ các loại dầu từ đường ống, mối nối ...

Cháy xe do quên lắp nắp lỗ tra dầu động cơ



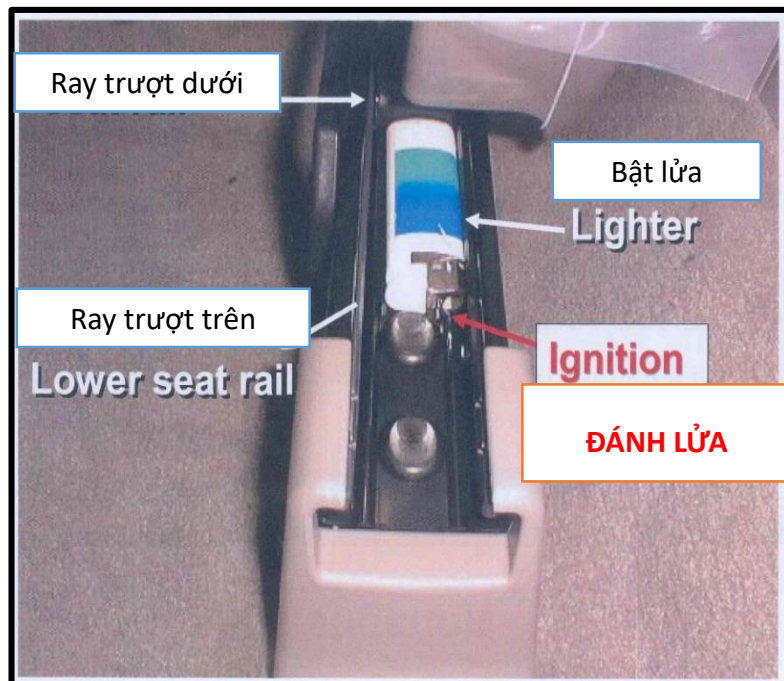
Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

5. Cháy do để các chất dễ cháy nổ trong xe:

- ❑ Khi để xe ngoài trời nắng, nhiệt độ trong xe tăng có thể làm các chất dễ cháy nổ (*bật lửa ga..*)

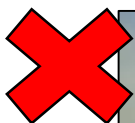
Làm rơi bật lửa vào ray trượt ghế

Cháy xe do nổ bật lửa ga trong xe khi đỗ xe ngoài trời nắng (3 tiếng)



Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

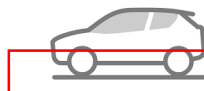
ii. Để đề phòng cháy xe, cần lưu ý một số biện pháp sau:



- ❖ Tuyệt đối không đi hoặc đỗ trên đường mà lớp vật liệu dễ cháy (rơm rạ, cỏ khô, lá khô...) cao xấp xỉ hoặc cao hơn gầm xe!

Tránh đi, hoặc đỗ trên đường nhiều rơm rạ hoặc cỏ khô...nếu phải đi qua cần:

Ngay sau khi lưu thông qua, nhanh chóng dừng xe, kiểm tra xe **có vướng rơm rạ không?**

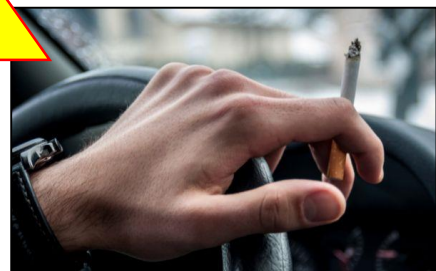


- ① Khu vực gầm xe ② Khu vực cổ ống xả

Tháo gỡ hết rơm rạ vướng vào gầm xe
trước khi đi tiếp



- ❖ Không để các chất dễ cháy (giấy, giẻ...) trong khoang động cơ.



- ❖ Cẩn thận khi hút thuốc lá trong hoặc xung quanh xe.

Phần 3: Cháy xe và cách phòng tránh

ii. Để đề phòng cháy xe, cần lưu ý một số biện pháp sau:



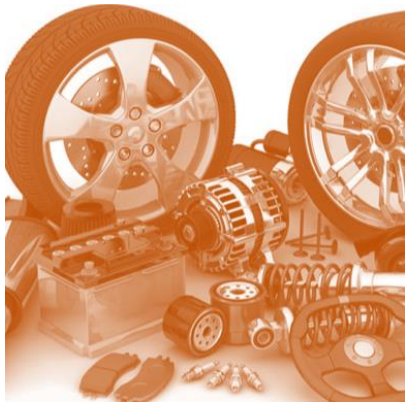
❖ Chỉ lắp các thiết bị điện chính hãng được thiết kế riêng cho từng dòng xe. Việc lắp đặt nên được thực hiện tại các đại lý Toyota.



❖ Luôn thực hiện việc kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ tại các đại lý Toyota.



❖ Liên hệ với đại lý Toyota hoặc kéo xe ngay vào trạm sửa chữa khi phát hiện triệu chứng hư hỏng: chảy dầu, xăng...



4.

Các vấn đề về phụ kiện

Phần 4: Các vấn đề về phụ kiện

1. Lắp phụ kiện không chính hãng có thể gây hư hỏng cho xe, dẫn tới các hư hỏng nghiêm trọng

1. Phụ kiện không chính hãng không được thiết kế và kiểm tra phù hợp để tương thích với chiếc xe
2. **Chất lượng** của việc lắp phụ kiện không chính hãng không được đảm bảo

Phần 4: Các vấn đề về phụ kiện

Các **hư hỏng thường gặp** khi lắp đặt phụ kiện không chính hãng

1. Hệ thống dây điện trên xe bị hư hỏng do việc tác động, đấu nối thêm dây điện, dẫn đến chạm, chập, có thể dẫn đến cháy xe
2. Chi tiết điện trên xe (ECU – Electronic Control Unit, đồng hồ Taplo, cầu chì...) bị hư hỏng
3. Quá tải hệ thống điện
4. Nhiễu, sai tín hiệu điều khiển của các bộ điều khiển (ECU), hỏng ECU và các chi tiết liên quan
5. Chạm chập với hệ thống điện nguyên bản trên xe (12V) làm hư hỏng chi tiết
- 6.Ắc quy bị tiêu điện, nhanh hỏng



5.

**Tự bảo dưỡng
và chăm sóc xe**

Phần 5: Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe

1

Các vấn đề khi bảo dưỡng lốp

2

Bổ sung dầu động cơ

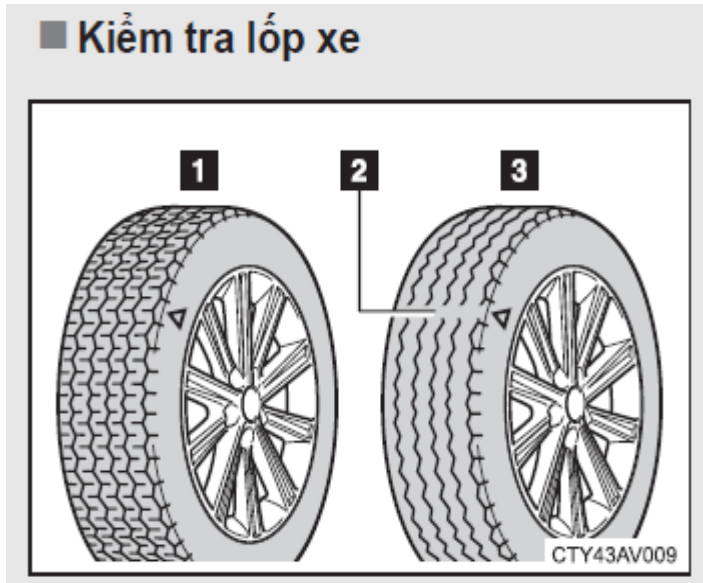
3

Bổ sung nước làm mát

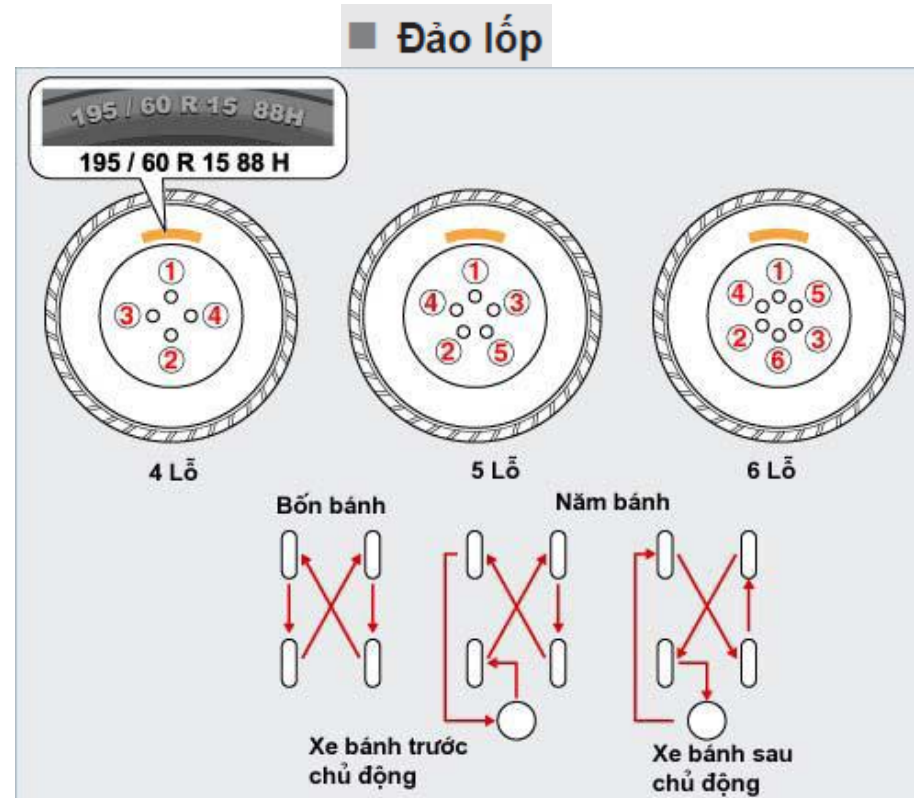


Phần 5: Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe

1. Các vấn đề khi bảo dưỡng lốp



- 1** Hoa lốp mới
- 2** Vạch báo mòn lốp xe
- 3** Hoa lốp mòn

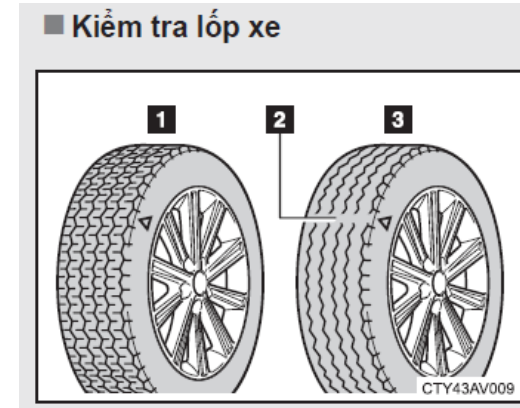


Hãy thay thế hoặc đảo lốp theo lịch bảo dưỡng và theo độ mòn của lốp

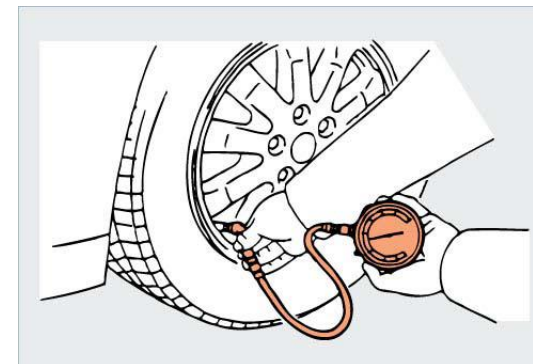
Phần 5: Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe

1.1. Kiểm tra lốp

- Kiểm tra tình trạng lốp
- Kiểm tra độ mòn lốp
- Kiểm tra áp suất lốp ít nhất 1 lần/tháng



- 1** Hoa lốp mới
- 2** Vạch báo mòn lốp xe
- 3** Hoa lốp mòn



Phần 5: Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe

Kiểm tra áp suất lốp

Tác hại khi chạy xe với áp suất lốp không phù hợp?

- Lốp bị mòn nghiêm trọng
- Lốp mòn không đều
- Khó điều khiển xe
- Có thể dẫn tới nổ lốp do lốp xe bị quá nhiệt
- Khả năng làm kín hơi kém
- Bánh xe bị biến dạng và/hoặc lốp xe bị long ra
- Lốp xe rất dễ bị hư hỏng khi lái xe trên đường xấu



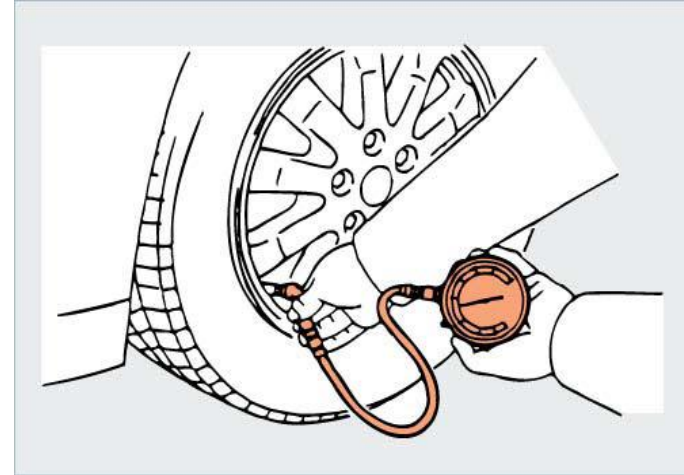
Ảnh hưởng tới tính năng của xe và an toàn của người lái

Phần 5: Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe

Kiểm tra áp suất lốp

Hướng dẫn kiểm tra

- ✓ Chỉ kiểm tra áp suất khi lốp đang nguội
- ✓ Luôn sử dụng đồng hồ đo áp suất lốp
- ✓ Không chất hàng hóa vượt quá khả năng tải của xe
- ✓ Chú ý lắp lại nắp van khí của lốp



➤ **Áp suất lốp tiêu chuẩn**

Thay đổi theo từng loại xe, tra cứu trong cẩm nang sửa chữa hoặc hướng dẫn sử dụng xe

Ví dụ Innova: 2,3 kgf/cm²

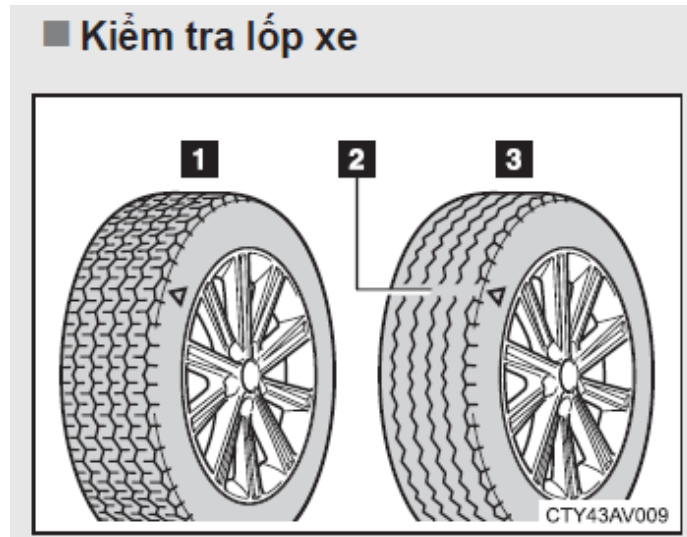
 Camry: 2,0 kgf/cm²

Phần 5: Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe

Khi nào cần phải thay lốp?

Nên thay lốp khi:

- Chiều cao hoa thấp hơn điểm báo mòn
- Lốp bị hư hỏng như rách, rạn, nứt lộ lớp gân vải
- Lốp bị phồng bất thường cho thấy có hư hỏng bên trong lốp
- Lốp thường xuyên bị hết hơi



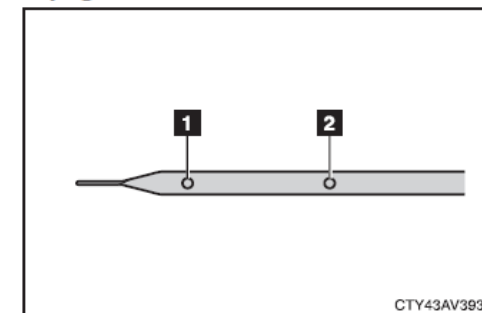
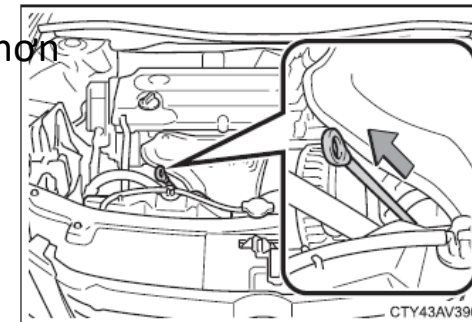
Phần 5: Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe

Khi nào cần bổ sung dầu động cơ?

- Khi mức dầu thấp hơn hoặc gần chạm tới vạch thấp trên que thăm dầu.

1. Kiểm tra mức dầu động cơ

- **Bước 1:** Đỗ xe trên mặt phẳng. Sau khi tắt động cơ, hãy đợi khoảng hơn 5 phút
- **Bước 2:** Hãy đỡ giẻ xuống dưới đáy của que thăm dầu rồi kéo que thăm ra
- **Bước 3:** Lau sạch que thăm dầu
- **Bước 4:** Cắm lại que thăm dầu xuống hết cỡ
- **Bước 5:** Hãy đỡ giẻ xuống dưới đáy của que thăm dầu rồi kéo que thăm ra, kiểm tra mức dầu
- **Bước 6:** Lau sạch và cắm hết cỡ que thăm



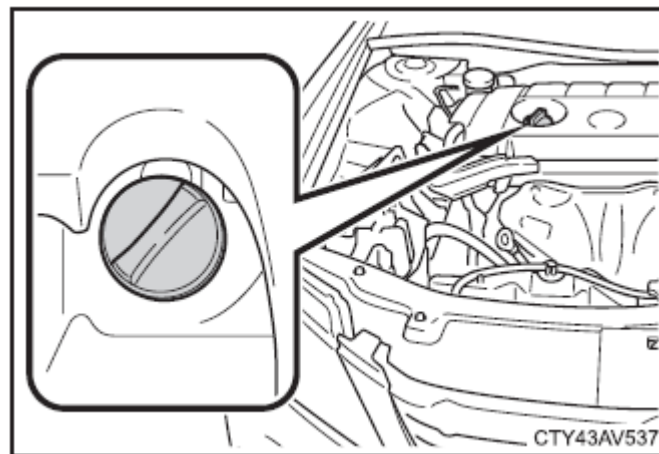
1 Thấp
2 Cao

Phần 5: Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe

2. Bổ sung dầu động cơ (nếu thiếu)

Chọn đúng loại dầu động cơ đang dùng, sau đó bổ sung dầu động cơ theo các bước sau:

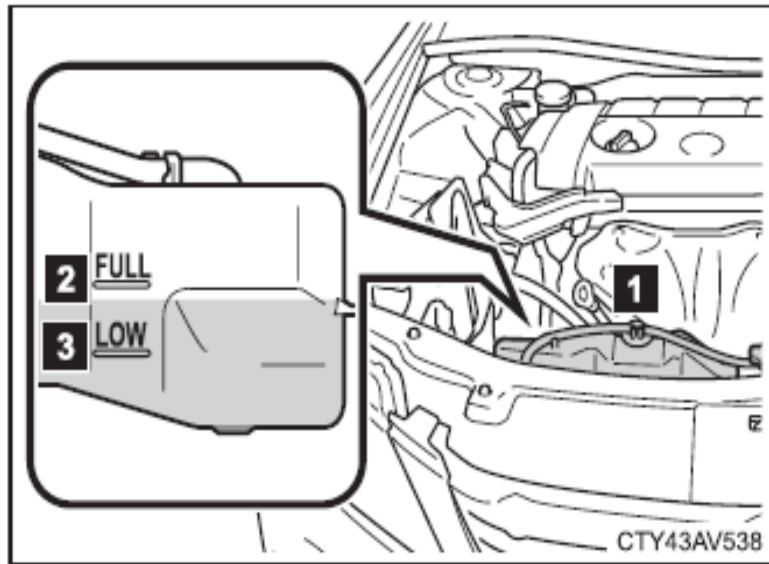
- Bước 1** Tháo nắp lỗ nạp dầu động cơ bằng cách xoay nắp ngược chiều kim đồng hồ.
- Bước 2** Bổ sung dầu động cơ thật từ từ, kiểm tra que thăm dầu.
- Bước 3** Lắp nắp lỗ nạp dầu bằng cách vặn nắp xuôi chiều kim đồng hồ.



Phần 5: Tự bảo dưỡng và chăm sóc xe

3. Bổ sung nước làm mát

Mức nước làm mát phải nằm giữa vạch thấp và vạch cao trên bình chứa khi động cơ nguội.



- 1** Nắp bình chứa nước làm mát
- 2** Vạch "FULL"
- 3** Vạch "LOW"

Nếu mức nước làm mát thấp hơn vạch "LOW", hãy bổ sung thêm nước làm mát tới vạch "FULL".
(→P. 584)



6.

Các tình huống khẩn cấp

Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

A. Khi đèn cảnh báo sáng hoặc chuông cảnh báo kêu



Đèn cảnh báo
hệ thống
phanh



Đèn nhắc cài
dây an toàn



Đèn cảnh báo
hệ thống nạp
điện



Đèn báo sự cố



Đèn cảnh báo
áp suất lốp



Đèn cảnh báo
hệ thống túi
khí



Đèn cảnh báo hệ
thống trợ lực lái



Đèn cảnh báo
cửa xe mở



Đèn cảnh báo
hệ thống VSC



Đèn cảnh báo áp
suất dầu động cơ



Đèn cảnh báo
hệ thống ABS



Đèn cảnh báo
tổng thể



Đèn báo TRC
tắt



Đèn báo VSC
tắt



Đèn báo chưa
hạ phanh tay

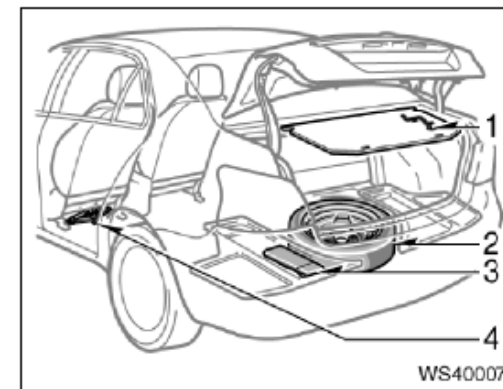
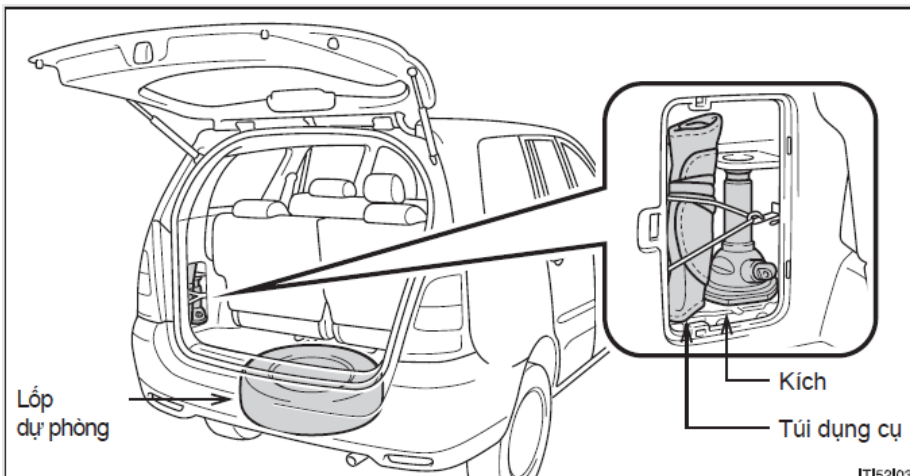
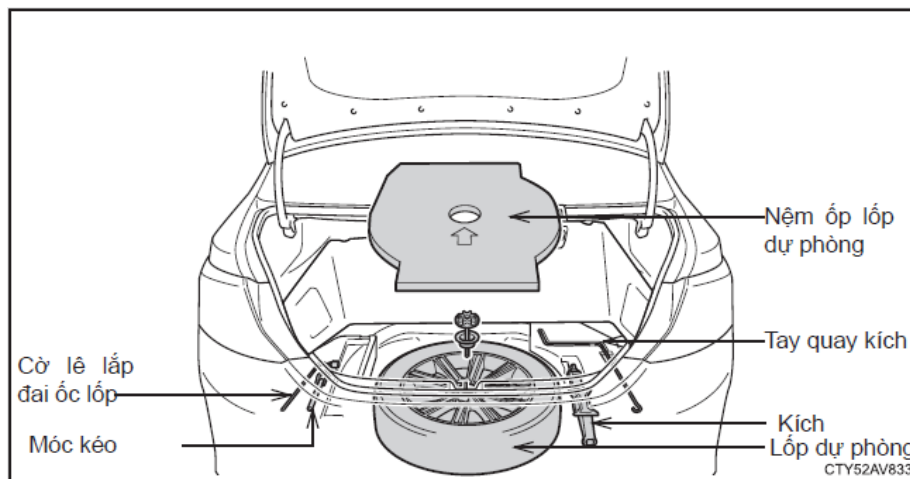
- *Trạng thái bình thường: Khi xe đang chạy: tất cả các đèn màu đỏ và màu vàng đều tắt*
- *Nếu một trong các đèn này không tắt sau khi nổ máy hoặc bật sáng khi đang lái xe, hãy liên hệ với Đại lý Toyota để kiểm tra ngay lập tức*
- *Riêng đèn báo phanh tay sẽ tắt khi nhả phanh tay*

Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

B. Khi xe bị xịt lốp

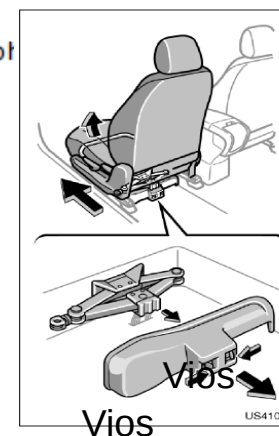
Xử lý: Thay lốp xịt bằng lốp dự phòng.

Dụng cụ cần thiết: Bộ dụng cụ cá nhân, Lốp dự phòng.



1. Chuẩn bị các dụng cụ cần thiết và lốp dự phòng.

- 1 Tay kích
- 2 Bánh xe dự phòng
- 3 Túi dụng cụ
- 4 Kích



Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

B. Khi xe bị xịt lốp

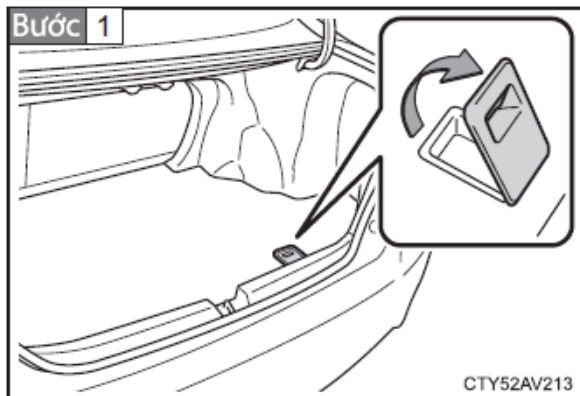
Các bước để thay lốp bị xịt bằng lốp dự phòng

1. Tháo lốp dự phòng và bộ dụng cụ
2. Tháo lốp bị xịt ra khỏi xe
3. Lắp lốp dự phòng
4. Cất lốp bị xịt hơi, bộ dụng cụ

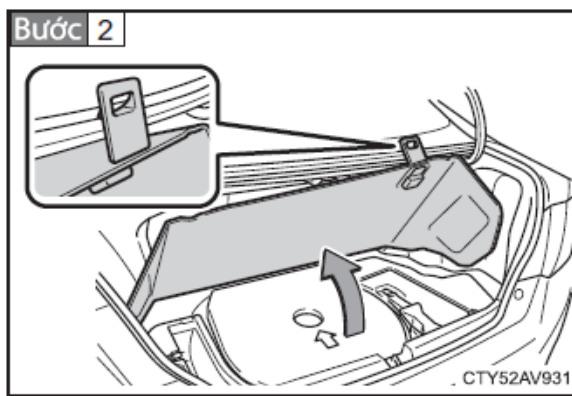
Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

1. Các bước lấy lốp dự phòng và bộ dụng cụ (xe Camry)

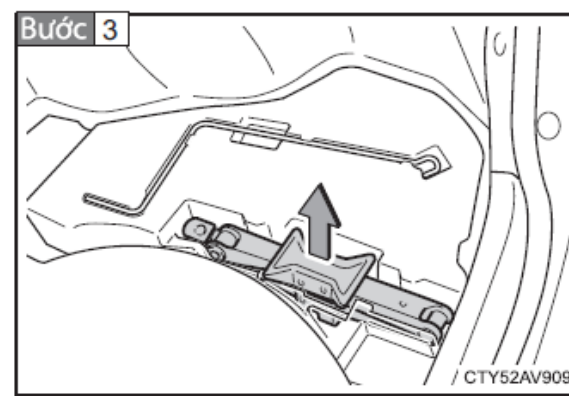
a. Lấy bộ dụng cụ



Nhấc chốt của tấm phủ sàn trong khoang hành lý.



Cố định tấm phủ sàn bằng chốt giữ.

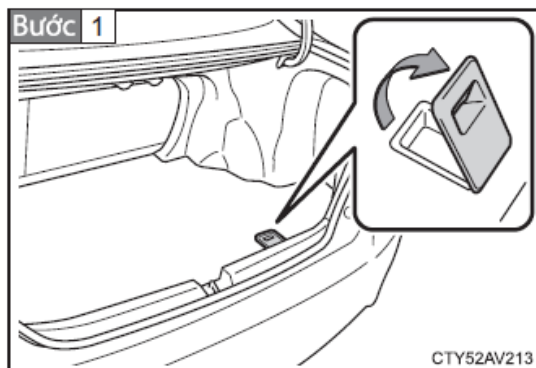


Lấy kích ra.

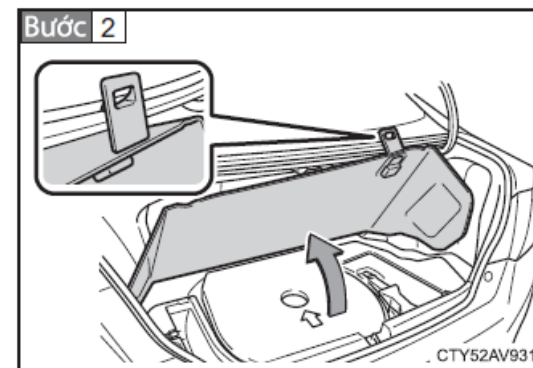
Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

1. Các bước lấy lốp dự phòng và bộ dụng cụ (xe Camry)

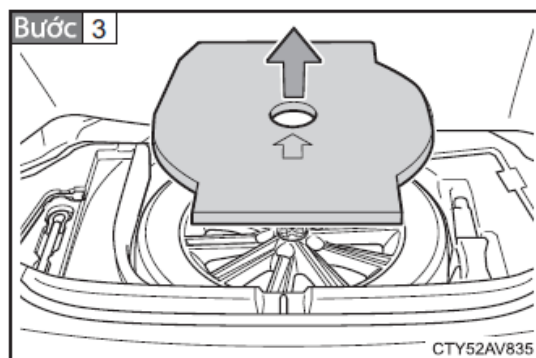
b. Lấy lốp dự phòng



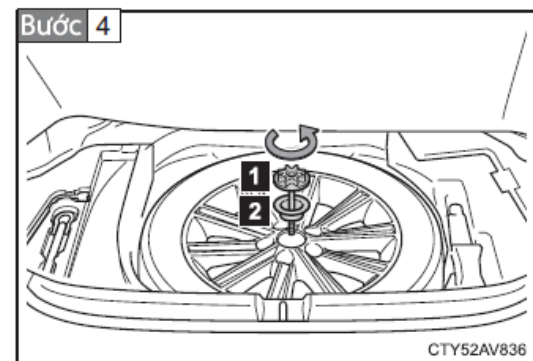
Nhấc chốt của tấm phủ sàn trong khoang hành lý.



Cố định tấm phủ sàn bằng chốt giữ.



Tháo nệm ổ lốp dự phòng

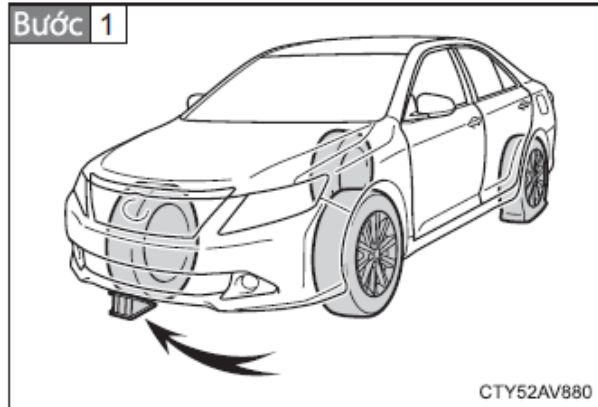


1 Nới lỏng kẹp bắt lốp dự phòng.

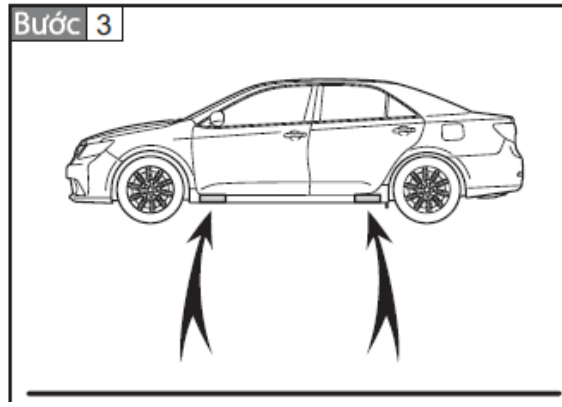
2 Tháo ống cách (lốp dự phòng loại vành nhôm).

Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

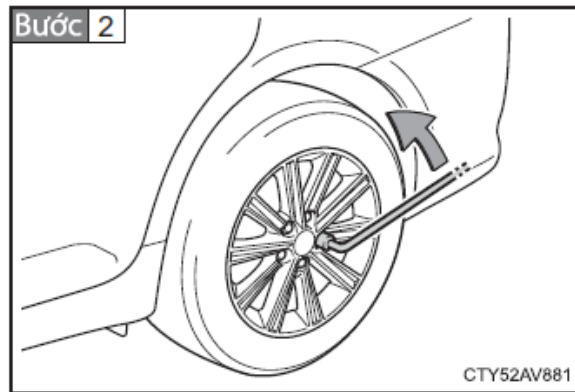
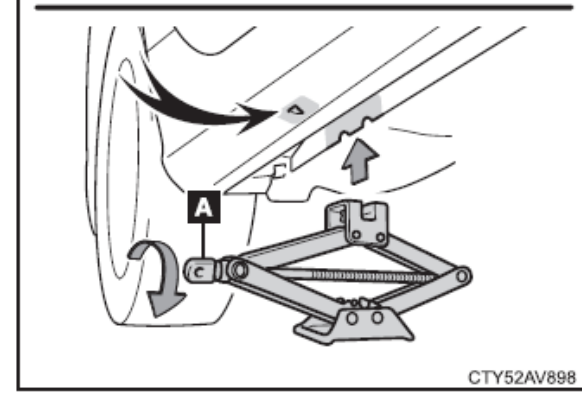
2. Các bước tháo lốp bị xịt ra khỏi xe (xe Camry)



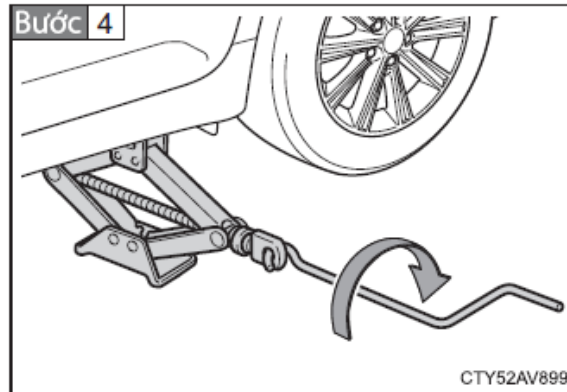
Chèn các bánh xe



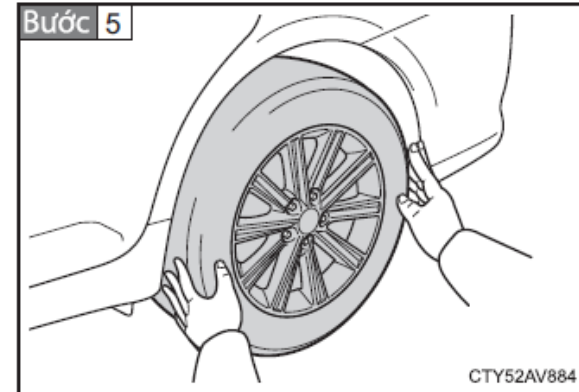
Dùng tay vận vào đầu “A” của kích cho tới khi rãnh của kích chạm vào vị trí kích trên xe.



Nới lỏng nhẹ các đai ốc lốp (một vòng).



Nâng xe lên cho tới khi bánh xe được nhắc nhẹ lên khỏi mặt đất.

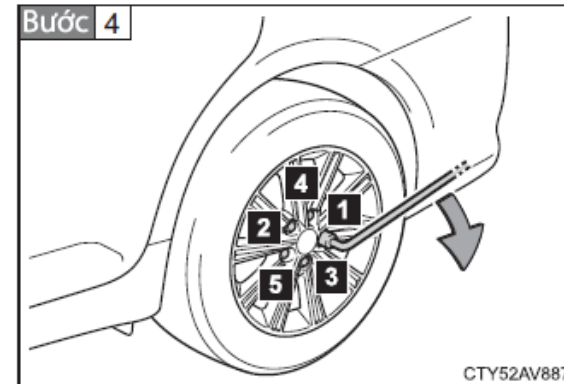
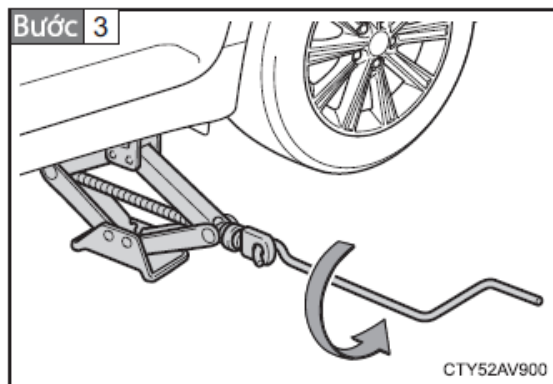
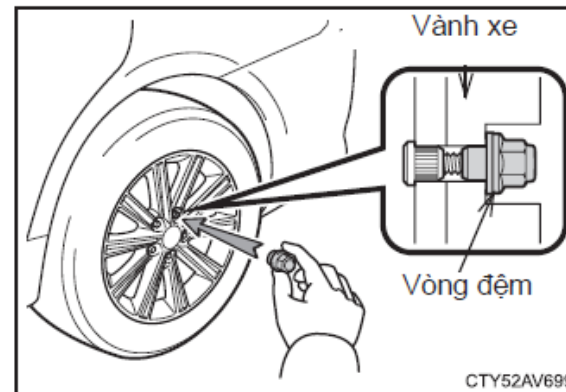
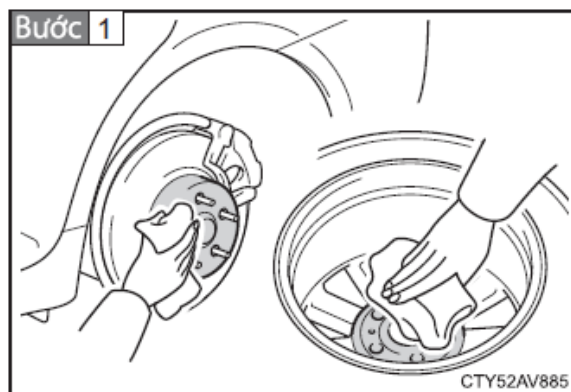


Tháo tất cả các ốc lốp rồi tháo bánh xe ra.

Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

B. KHI XE BỊ XỊT LỖP

3. Các bước lắp lốp dự phòng lên xe (xe Camry)

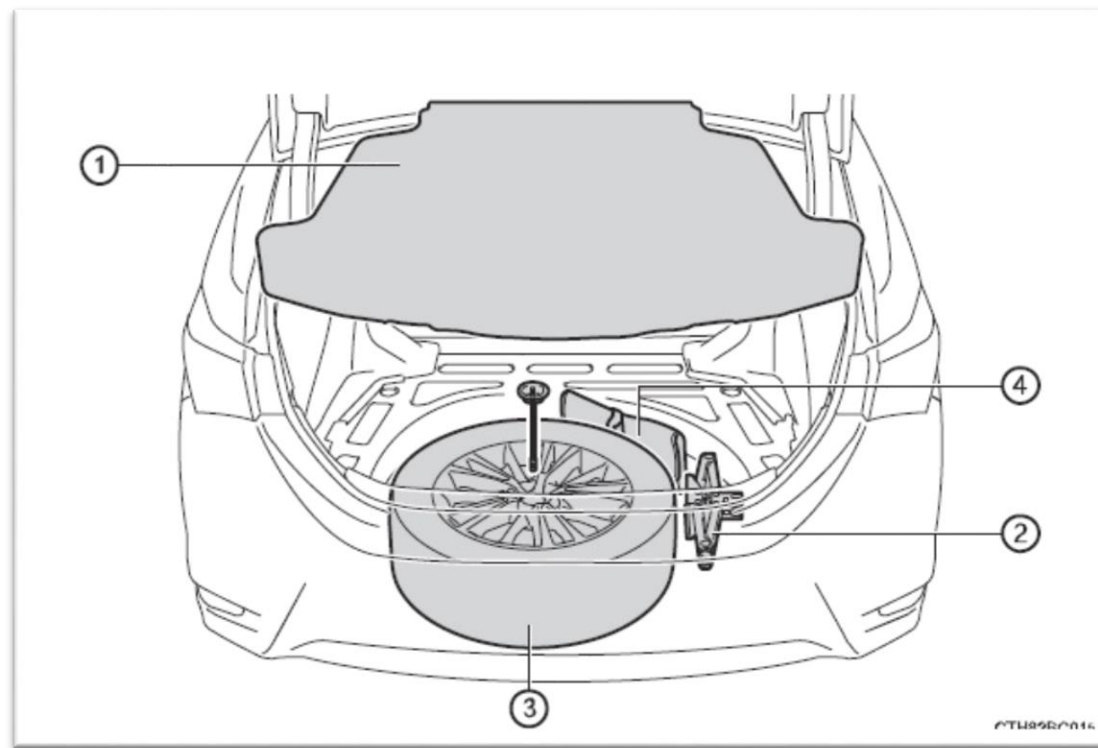


Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

Vị trí bộ dụng cụ & bánh xe dự phòng

Corolla

1. Tấm sàn khoang hành lý
2. Kích
3. Lốp dự phòng
4. Túi dụng cụ

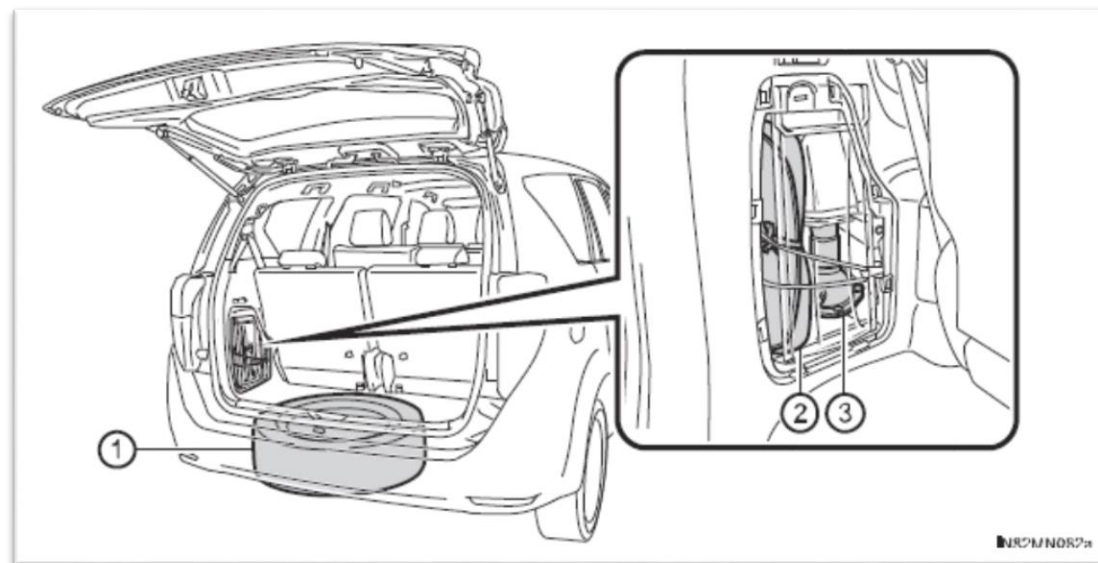


Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

Vị trí bộ dụng cụ & bánh xe dự phòng

Innova

1. Lốp dự phòng
2. Túi dụng cụ
3. Kịch

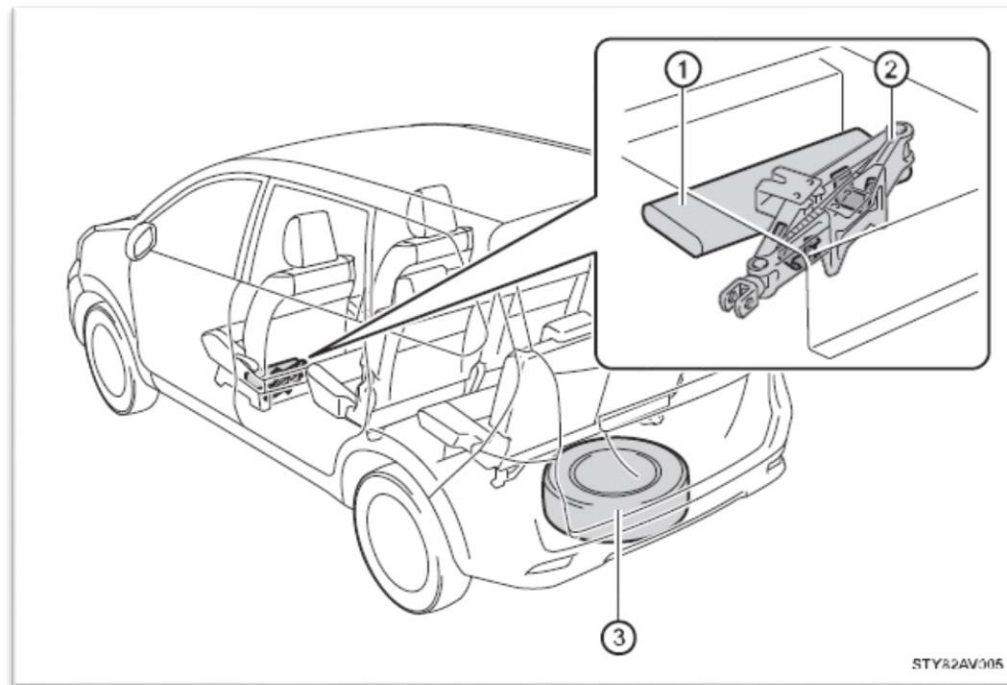


Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

Vị trí bộ dụng cụ & bánh xe dự phòng

Avanza

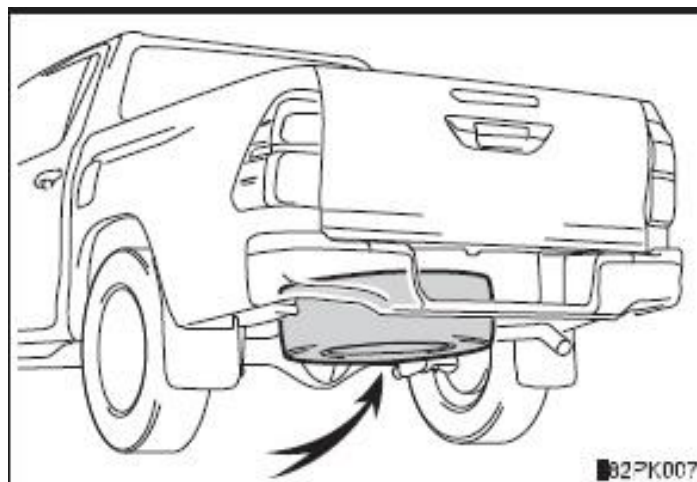
1. Túi dụng cụ
2. Kịch
3. Lốp dự phòng



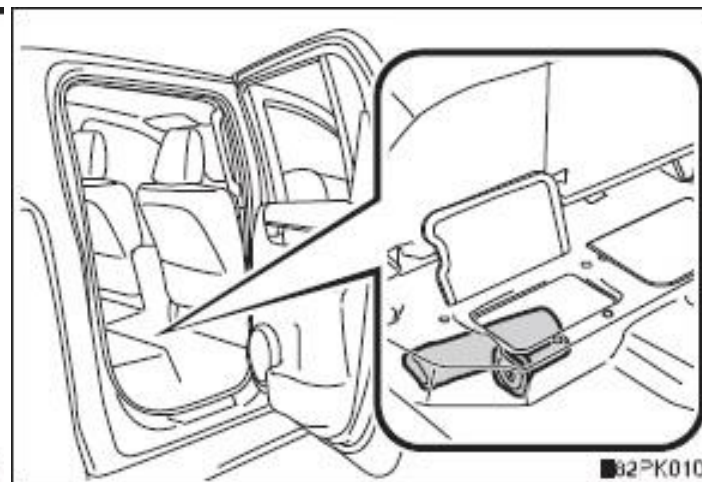
Phần 5: Các tình huống khẩn cấp

Vị trí bộ dụng cụ & bánh xe dự phòng

Hilux



Vị trí lốp dự
phòng



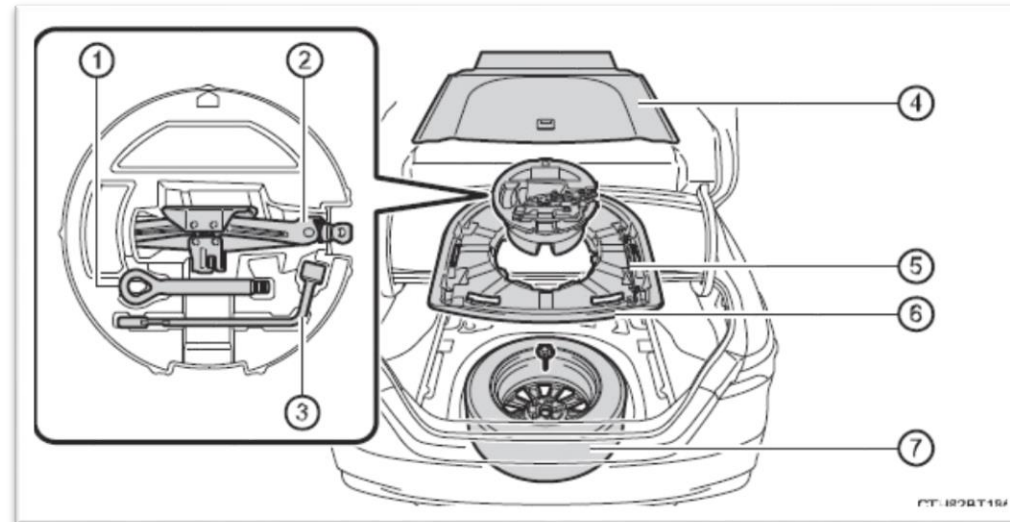
Vị trí bộ dụng
cụ

Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

Vị trí bộ dụng cụ & bánh xe dự phòng

Camry

1. Móc kéo xe
2. Kích
3. Dụng cụ tháo ốc lốp xe
4. Tấm sàn khoang hành lý
5. Tay nổi kích
6. Tấm phủ lốp dự phòng
7. Lốp dự phòng

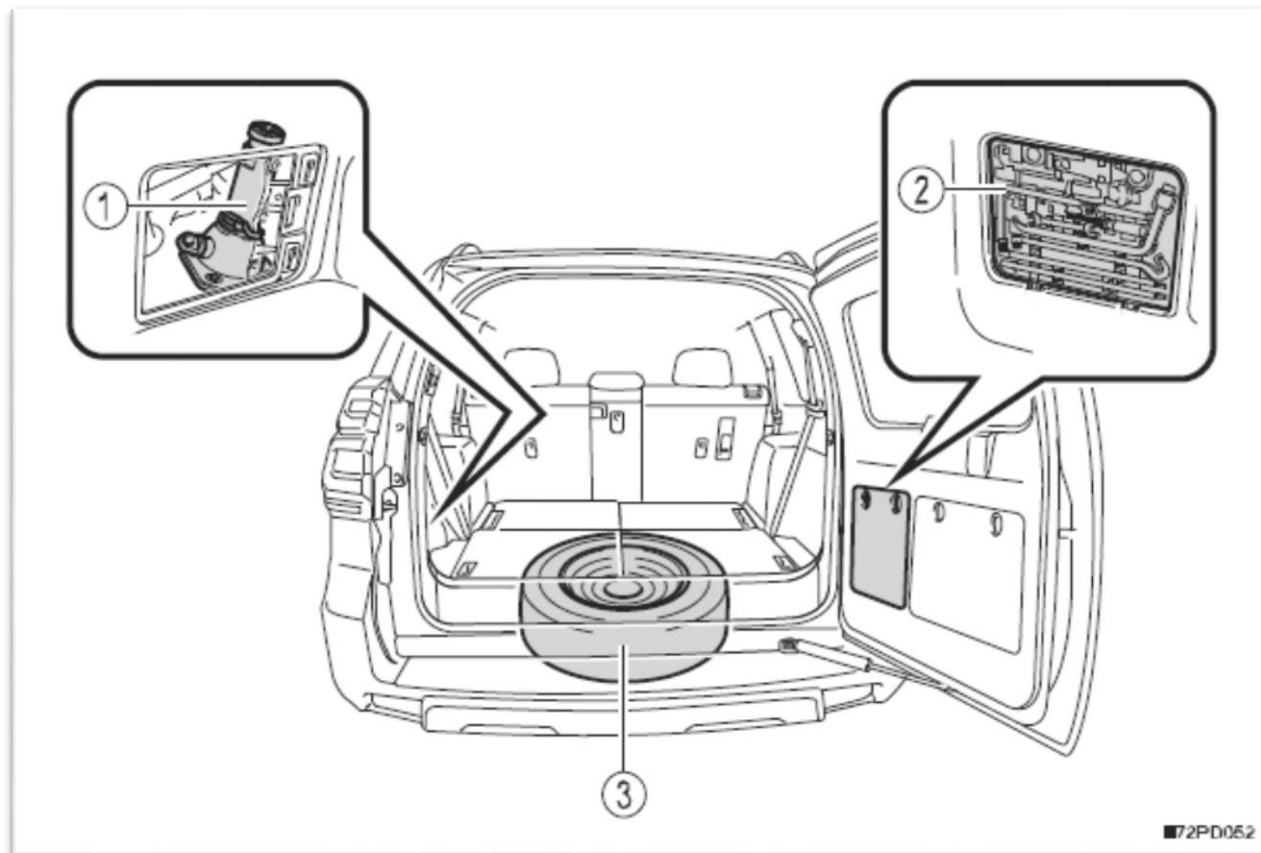


Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

Vị trí bộ dụng cụ & bánh xe dự phòng

Land Cruiser

- 1. Kịch
- 2. Bộ dụng cụ
- 3. Lốp dự phòng



Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

Các điểm kê kích khi gặp sự cố

Dòng SUV:

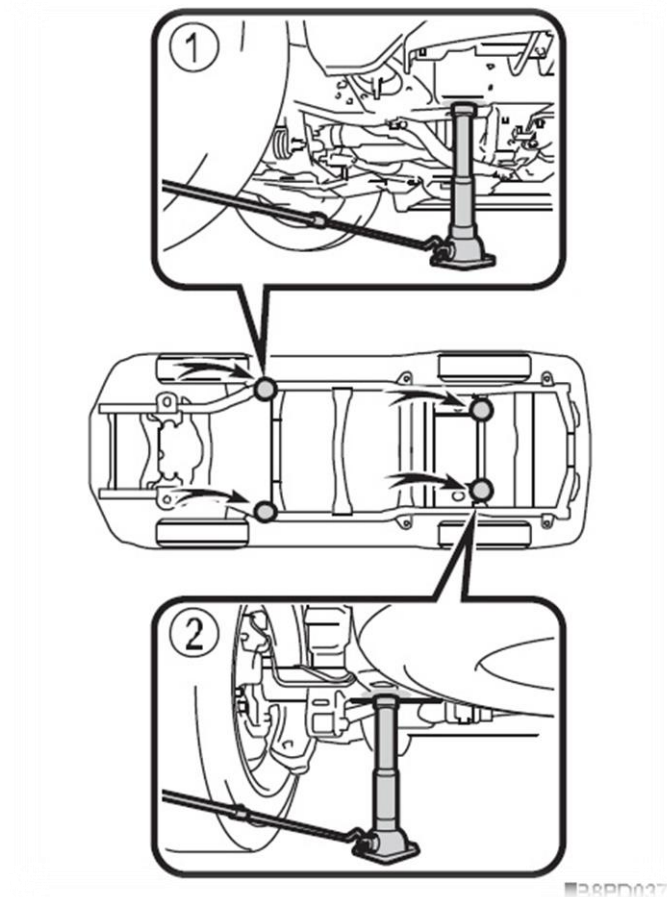
Ví dụ Land Cruiser

1. Cầu trước

Kê kích ở dưới thanh dọc của gầm xe

2. Cầu sau

Kê kích ở trục cầu sau



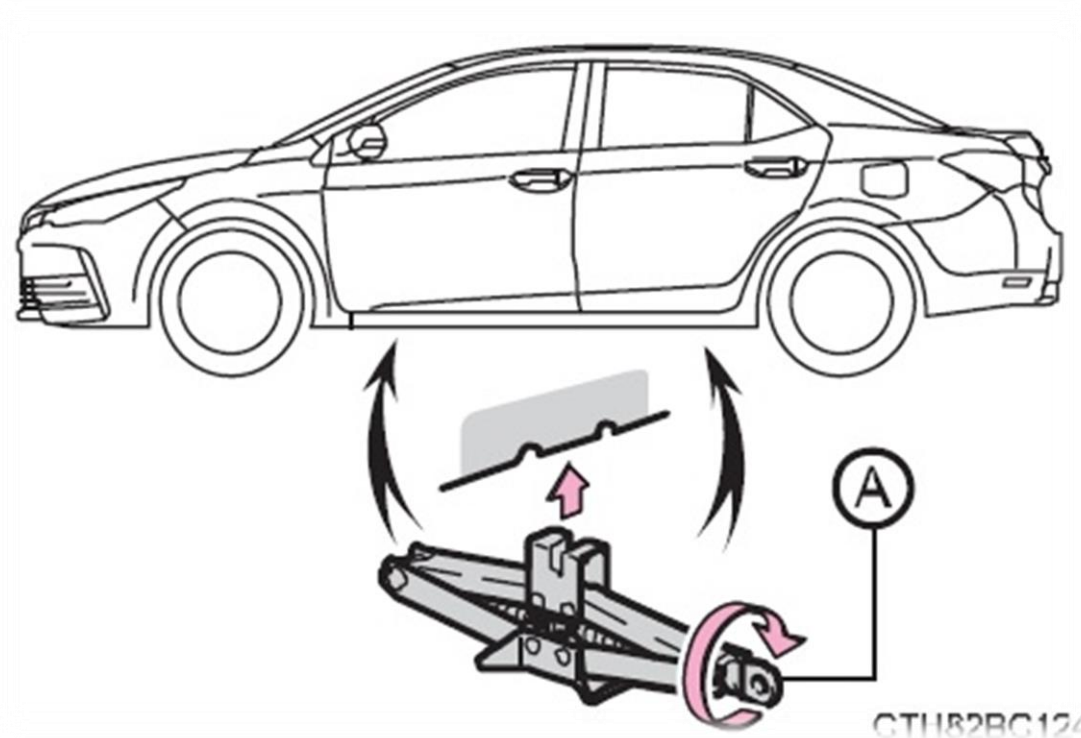
Phần 6: Các tình huống khẩn cấp

Các điểm kê kích khi gặp sự cố

Dòng Sedan

Ví dụ Corolla

Điểm đặt kích như hình bên





7.

**Các công nghệ an toàn
chủ động**

Phần 7: Các công nghệ an toàn chủ động

Công nghệ		Tên tiếng Việt	Tác dụng
1. ABS	Anti-lock Brake System	Hệ thống chống bó cứng phanh	Hỗ trợ chuyển hướng xe trong quá trình phanh
2. BA	Brake Assist	Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp	Rút ngắn quãng đường phanh
3. EBD	Electric Brake Distribution	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử	Rút ngắn quãng đường phanh, giúp xe ổn định trong khi phanh
4. EBS	Emergency Brake Signal	Đèn báo phanh khẩn cấp	Cảnh báo xe phía sau khi phanh khẩn cấp
5. HAC	Hill-start Assist Control	Hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Tránh trôi xe khi khởi hành ngang dốc
6. DAC	Down-hill Assist Control	Hỗ trợ xuống dốc	Giữ xe ở tốc độ thấp khi xuống dốc
7. VSC	Vehicle Stability Control	Hệ thống cân bằng điện tử	Giữ xe ổn định, không bị trượt ngang
8. TRC	Traction Control System	Hệ thống điều khiển lực kéo	Giúp xe khởi hành và tăng tốc trên đường trơn trượt
9.A-TRC	Active Traction Control	Hệ thống điều khiển lực kéo chủ động	Giúp xe vượt qua đường trơn trượt
10. BSM	Blind Spot Monitor	Cảnh báo điểm mù	Cảnh báo phương tiện nằm ngoài vùng quan sát của gương chiếu hậu ngoài xe
11. RCTA	Rear Cross Traffic Alert	Cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau	Cảnh báo phương tiện di chuyển ngoài vùng quan sát của gương chiếu hậu ngoài khi lùi xe

Phần 7: Các công nghệ an toàn chủ động

Công nghệ	
ABS	Hệ thống chống bó cứng phanh
BA	Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp
EBD	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử
EBS	Đèn báo phanh khẩn cấp
HAC	Hỗ trợ khởi hành ngang dốc
DAC	Hỗ trợ xuống dốc
VSC	Hệ thống cân bằng điện tử
TRC	Hệ thống điều khiển lực kéo
A-TRC	Hệ thống điều khiển lực kéo chủ động
BSM	Cảnh báo điểm mù
RCTA	Cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi



Quý KH mở Zalo quét mã để xem video

Phần 7: Các công nghệ an toàn chủ động

Công nghệ	Hoạt động	Bộ phận chịu tác động	Bật / Tắt	Thao tác
1. ABS	Nhấp nhả phanh liên tục	Tác động phanh đồng thời lên cả 4 bánh xe	-	
2. BA	Bổ sung lực phanh khi phanh khẩn cấp	Tác động phanh đồng thời lên cả 4 bánh xe	-	
3. EBD	Phân phối lực phanh theo vận tốc và trọng lượng	Tác động phanh riêng rẽ lên 4 bánh xe	-	
4. EBS	Nhấp nháy đèn khi phanh khẩn cấp	Đèn báo khẩn cấp	-	
5. HAC	Giữ phanh trong vòng 2 giây khi khởi hành ngang dốc	Tác động phanh đồng thời lên cả 4 bánh xe	-	
6. DAC	Tự động phanh khi xuống dốc	Tác động phanh riêng rẽ lên 4 bánh xe	Có	Dừng xe, gài 2 cầu, nhấn phím
7. VSC	Tự động phanh khi phát hiện trượt ngang	Giảm công suất động cơ + Tác động phanh riêng rẽ lên 4 bánh xe	Có	Giữ phím trong 3s để tắt, nhấn phím để bật
8. TRC	Tự động phanh và giảm công suất động cơ	Giảm công suất động cơ + Tác động phanh đồng thời lên 2 bánh xe dẫn động	Có	Nhấn phím để tắt / bật
9. A-TRC	Tự động phanh	Tác động phanh riêng rẽ lên bánh xe bị trượt	Có	Nhấn phím để tắt / bật

Phần 7: Các công nghệ an toàn chủ động

➤ Các công nghệ an toàn TSS

Công nghệ	
PCS	Cảnh báo trước va chạm
LDA	Cảnh báo lệch làn đường
AHB	Đèn pha tự động
DRCC	Radar kiểm soát hành trình



*Quý KH mở Zalo quét mã để
xem video*



8.

**Thông tin lái xe an toàn
& bảo dưỡng định kỳ**

Phần 8: Thông tin lái xe an toàn & bảo dưỡng định kỳ

➤ Hướng dẫn lái xe an toàn



Phần 8: Thông tin lái xe an toàn & bảo dưỡng định kỳ

- Lưu ý bảo dưỡng định kỳ theo chu kỳ thời gian



Phần 9: Chương trình thẻ thành viên/ thẻ tích điểm

➤ Lợi ích chương trình:

- Thẻ bạc (200 điểm):

- **Giảm 2%** dịch vụ sửa chữa (giá trước thuế).
- Phục vụ phần nước uống đặc biệt.

- Thẻ vàng (500 điểm):

- Ưu tiên tiếp nhận xe trước khách hàng đang chờ tiếp nhận tại TBD (chỉ ưu tiên trước những khách hàng không đặt hẹn).
- **Giảm 5%** khi mua phụ kiện khi tên trong hóa đơn và tên thẻ thành viên là cùng một người (giá trước thuế).
- **Giảm 5%** dịch vụ sửa chữa (giá trước thuế).
- Phục vụ phần nước uống đặc biệt.

Quý khách có thể tra cứu điểm Online bằng cách truy cập vào link:

www.Toyota.binhduong.vn

Phần 10: Hoạt động chăm sóc khách hàng tại TBD

➤ **SỐ HOTLINE TẠI TOYOTA BÌNH DƯƠNG: 1900 633 697**

- PHÍM 1: ĐẶT HẸN (đặt hẹn trước 4 tiếng trong giờ hành chính)
- PHÍM 2: BẢO HIỂM
- PHÍM 3: KỸ THUẬT
- PHÍM 4: XE MỚI
- PHÍM 5: XE ĐÃ QUA SỬ DỤNG
- PHÍM 6: CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

➤ **SỐ HOTLINE ĐƠN VỊ BẢO HIỂM LIÊN KẾT TOYOTA BÌNH DƯƠNG**

- BẢO HIỂM BẢO VIỆT: 1900 558 889
- BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN: 1900 545 475
- BẢO HIỂM PJCO: 1900 545 455
- BẢO VIỆT PVI: 1900 545 458

Kính Chúc Quý Khách Cuối Tuần Vui Vẻ

